

Bản án số: 901/2023/HS-PT

Ngày: 08/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.

Các Thẩm phán:

Ông Mai Văn Quang.

Ông Nguyễn Đăng Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tiệp Anh, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 758/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo **Ng V Đ** phạm tội “Cố ý gây thương tích” do có kháng cáo của **bị** cáo, **bị** hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 67/HS-ST ngày 25 tháng 08 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Bị cáo, bị hại đều kháng cáo:

1. Ng V Đ, sinh năm 198X; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Phụng Vũ, xã Phụng Dục, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn Th (Đã chết) và con bà: Trần Thị C; Có vợ là Nguyễn Thị Ngọc H; Có 02 con: Con lớn sinh 2015, con nhỏ sinh 2017; Tiền án, tiền sự: Chưa. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Ph M Ph, sinh năm 198X; Giới tính: Nam; ĐKKHKT: Thôn Cự Thần, xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Phạm Văn Ng (Đã chết) và con bà: Lê Thị Th; Có vợ là Nguyễn Thị Bích Th; Có hai con: Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo tại ngoại có mặt.

*** Người bị hại:**

Anh **Nguyễn Trọng D**, sinh năm 198X(Có mặt).Trú tại: Thôn Kim Bài, thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, Hà Nội.

*** Những người làm chứng:** Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/12/2022, anh Nguyễn Trọng Dũng sinh năm 1988, trú tại: Thôn Kim Bài, thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đang ở nhà mẹ đẻ là bà Lê Thị Yến ở khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, kiểm tra camera an ninh tại nhà thôn Kim Bài, thị trấn Kim Bài, thấy có một số người đi ra, vào các phòng ở trên tầng 2 nhà Dũng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Dũng về nhà thì thấy có nhiều người đang ngồi ăn, chơi ở tầng 1 nhà mình trong đó có ông Nguyễn Trọng Hùng(Bố đẻ Dũng) và bà Nguyễn Thị An, Nguyễn Văn Hậu, Nguyễn Thanh Hương, Ph M Ph, Nguyễn Văn Linh, Ng V Đ, Nguyễn Thị Ngọc Hà. Lúc này, Dũng có chửi “Đ.m lũ chó đũa nào ăn trộm đồ nhà tao” rồi Dũng đi thẳng lên trên tầng 2 (Nơi các cháu nhỏ đang chơi). Do sợ Dũng quát, đánh các cháu nhỏ nên Hậu, Hà, Hương, Đồng, Phương, An, Linh, Hùng cũng đi từ tầng 1 lên trên tầng 2. Khi Dũng lên tới tầng 2 thấy một số cháu nhỏ đang chơi ở trong phòng của mình trong đó có cháu Nguyễn Đức Khang (Là con của bị cáo Đồng và Hà) thì Dũng đi vào phòng và quát đuổi các cháu ra ngoài.

Thấy vậy, các bị cáo Đồng, Phương đi vào trong phòng, bị cáo Đồng dùng tay ôm ghì cổ Dũng, bị cáo Phương dùng tay ôm ngang bụng Dũng, không chế đẩy Dũng từ trong phòng ra tới giữa sảnh tầng 2, bị cáo Đồng dùng chân phải ngang, chặn phía sau hai chân của Dũng quật ngã Dũng xuống nền nhà và tiếp tục ghì Dũng xuống nền nhà, khiến Dũng bị gãy xương cẳng chân trái. Bị cáo Đồng và Hậu tiếp tục ghì Dũng xuống thì được mọi người can ngăn, hai bên có lời qua tiếng lại thì Hậu dùng hai tay tóm vào vai của Dũng kéo giật về phía sau khiến anh Dũng bị ngã ngửa ra sau thì được mọi người can ngăn rồi đi xuống tầng 1. Trên tầng 2 lúc này chỉ có bà An và Dũng, hai người có nói nhau thì bà An đã nhặt 1 chiếc giẻ lau dưới sàn nhà rồi nhét vào miệng của Dũng, Dũng đã dùng tay hất chiếc giẻ xuống sàn nhà. Sau đó, bà An đi xuống tầng 1, Dũng bị thương và được người thân đưa cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Quân Y 103 đến ngày 19/12/2022 ra viện.

Cháu **Nguyễn Đức Khang** trình bày: khi Dũng đi lên tầng 2 có quát cháu Khang và dùng tay đẩy đầu cháu Khang va vào tường gần cửa phòng và dùng tay đâm vào đầu, tát vào mặt, vào má bên phải.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc khăn đã qua sử dụng màu vàng, chiều dài 45cm, chiều rộng 25cm;

- 03 đĩa CD-R 80 MQ ghi lại video clip diễn biến nội dung vụ án;
- 01 chiếc USB màu đỏ bên trong có chứa 3 video clip quay lại diễn biến nội dung vụ án;
- 01 chiếc USB nhãn hiệu KingSton màu đen bên trong có chứa 2 file ghi âm;

Tại Bản Kết luận giám định pháp y thương tích số:481/KL-KTHS ngày 10/02/2023 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an, kết luận thương tích của anh Nguyễn Trọng Dũng như sau:

1. Kết quả chính: Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Nguyễn Trọng Dũng bị gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái đã được điều trị. Hiện để lại:

- Sẹo phẫu thuật mặt trước gối trái kích thước 3,8x(0,1-0,6)cm.
- Sẹo phẫu thuật mặt trước cổ chân trái kích thước 1,8x(0,2-0,3)cm.
- Sẹo phẫu thuật mặt trong cổ chân trái kích thước 1,7x(0,2-0,3)cm.
- Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái, can liền tốt, không ngăn chi.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Đối chiếu Bảng 1- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau:

- Sẹo phẫu thuật mặt trước gối trái kích thước trung bình: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1,3 và Mục I.2, Chương 8).

- Sẹo phẫu thuật mặt trước cổ chân trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1,3 và Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo phẫu thuật mặt trong cổ chân trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1,3 và Mục I.1, Chương 8).

- Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái, can liền tốt, không ngăn chi: 16% (áp dụng Mục VIII.13.1, Chương 7).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Trọng Dũng tại thời điểm giám định là: 19% (mười chín phần trăm).

2.2. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương gãy 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái do vật tày gây ra.”

Tại Bản Kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hành hạ, ngược đãi, đánh đập số: 661/KL-KTHS/TTTE ngày 09/02/2023 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an, kết luận thương tích của cháu Nguyễn Đức Khang như sau:

“1. Kết quả chính: Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, theo lời khai của cháu Nguyễn Đức Khang bị

đánh vùng mặt vào bệnh viện Quân y 103 với chuẩn đoán **chấn động não**, đã điều trị. Hiện tại xác định:

- Không có hội chứng chấn động não.
- Vùng mặt không có dấu vết thương tích, không ảnh hưởng chức năng, các bộ phận khác trên cơ thể không có dấu vết thương tích, tình, tiếp xúc tốt, vui vẻ, không quấy khóc.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Đối chiếu Bảng 1- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Đức Khang tại thời điểm giám định là: 0% (Không phần trăm).

2.2. Cơ chế hình thành thương tích: Do trên cơ thể cháu Nguyễn Đức Khang không có dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.”

Tại Bản kết luận giám định số: 2198/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an, kết luận:

“Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp video gửi giám định.”

Đối với **Nguyễn Văn Hậu** có hành vi dùng tay ghì Dũng xuống nền nhà, rồi dùng hai tay tóm vào vai của Dũng kéo giật về phía sau, khiến Dũng ngã ngửa. Hành vi của Hậu thực hiện sau khi các bị cáo Đồng, Phương quát ngã Dũng xuống nền nhà làm Dũng bị gãy chân. Bản thân Hậu khi đó không biết Dũng bị gãy chân. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an huyện Thanh Oai để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hậu theo quy định tại Nghị định số: 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với **Nguyễn Thị An** có hành vi nhặt chiếc giẻ lau dưới sàn nhà nhét vào miệng Dũng. Hành vi của bà An không gây ra thương tích gì đối với Dũng, nhưng đã vi phạm hành chính về hành vi “Ném vật khác (Giẻ lau bẩn) vào người khác” theo quy định tại điểm e, khoản 4 Điều 7, Nghị định 144 của Chính phủ. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an huyện Thanh Oai để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà An theo quy định.

Đối với việc cháu **Nguyễn Đức Khang** trình bày: Bị Dũng dùng tay đẩy đầu cháu Khang vào tường, sau đó dùng tay đâm vào đầu, tát vào mặt, vào má bên phải. Quá trình điều tra, Dũng khẳng định bản thân chỉ quát đuổi các cháu nhỏ ở trong phòng ra ngoài chứ không đánh ai. Ngoài lời khai của Khang còn có các lời khai của Nguyễn Văn Hậu (Bác ruột cháu Khang), Nguyễn Thị Ngọc Hà (Mẹ cháu Khang), trình bày Dũng đã dùng tay đẩy cháu Khang khiến cháu Khang đập đầu vào tường. Tuy nhiên, lời khai của những người này mâu thuẫn với lời khai của cháu Khang về diễn biến việc cháu Khang bị đánh cũng như mâu thuẫn

với lời khai của cháu **Phạm Bảo Trâm**, sinh năm 2017, thôn Cự Thần, xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai trình bày không thấy Dũng đánh ai. Mặt khác kiểm tra hình ảnh do camera nhà ông Hùng ghi lại không phát hiện thấy Dũng đánh cháu Khang. Khi hình ảnh cháu Khang đi ra khỏi cửa phòng Dũng thì Hậu và Hà còn chưa xuất hiện trên tầng 2 nên lời trình bày của Hà, Hậu là không có căn cứ và thời gian từ khi Dũng đi đến cửa phòng quát “Đi xuống” cho đến khi cháu Khang đi ra khỏi phòng chỉ có 03 giây. Do đó, không có căn cứ để xem xét xử lý đối với Dũng.

Đối với việc Dũng trình bày bà An là người tổ chức, chủ mưu trong việc đánh gây thương tích cho Dũng và việc Dũng trình bày bị Hà, Hương, bị cáo Đồng, bị cáo Phương, Hậu dùng tay chân đấm, đá, tát Dũng bên trong phòng của Dũng. Quá trình điều tra ngoài lời khai của Dũng thì không có tài liệu khác chứng minh. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra **Nguyễn Trọng Dũng** yêu cầu những người đã đánh gây thương tích cho mình, phải bồi thường tổng số tiền là: **332.089.000** đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2023/HS-ST ngày 25/08/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh oai, thành phố Hà Nội đã Quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo: **Ng V Đ** và **Ph M Ph** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. *Áp dụng:* Khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Ng V Đ** 15 (Mười năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. *Áp dụng:* Khoản 1 Điều 134; Các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Ph M Ph** 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Ph M Ph** cho Ủy ban nhân dân xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai thanh thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo Ng V Đ và Ph M Ph phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Trọng Dũng chi phí điều trị thương tích, tiền tổn hại sức khỏe, tiền ngày công người chăm sóc với tổng số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu) đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trọng Dũng số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Đối với bị cáo Ph M Ph được trừ vào số tiền 50.000.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số: AA/2020/ 0041742 ngày 24/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Trường hợp được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 28/08/2023 bị cáo Ng V Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 05/09/2023 bị hại **Nguyễn Trọng Dũng** có đơn kháng cáo toàn bộ bản án và việc bỏ lọt tội phạm và yêu cầu tăng bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Đồng vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị hại kháng cáo toàn bộ bản án liên quan đến tăng hình phạt và mức bồi thường; bỏ lọt tội phạm, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà Tòa cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt các bị cáo mà chỉ đề nghị tăng hình phạt, mức bồi thường với các bị cáo. Bị cáo **Ph M Ph** đề nghị giữ nguyên mức hình phạt như Quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm. Bị cáo Ng V Đ xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị cáo Ng V Đ, bị hại **Nguyễn Trọng Dũng** kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo, bị hại theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại **Nguyễn Trọng Dũng** vì không có căn cứ để tăng hình phạt đối với các bị cáo. Bị hại Nguyễn Trọng Dũng cũng có một phần lỗi. Các đối tượng khác trong vụ án này cũng đã được xem xét mục đích của họ chỉ là can ngăn, không đủ chứng cứ và xử phạt hành chính theo quy định của Pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm không bỏ lọt tội phạm. Các bị cáo Đồng, Phương có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Ph M Ph

là phù hợp. Bị cáo Ng V Đ có nhiều tình tiết mới, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục toàn bộ trách nhiệm dân sự theo Quyết định của bản án sơ thẩm, vụ án đồng phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không bị tình tiết nặng, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình có công với cách mạng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo Đồng được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử bác các yêu cầu kháng cáo của bị hại và chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đồng.

Bị hại Nguyễn Trọng Dũng đề nghị giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo ít nhất cũng theo Quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo Ng V Đ xin lỗi bị hại và xin được hưởng án treo.

Bị cáo Ph M Ph xin lỗi bị hại, xin được giữ nguyên bản án của Tòa án cấp sơ thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo **Ng V Đ** của bị hại **Nguyễn Trọng Dũng** nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ lời khai của các bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Kết luận: Ngày 10/12/2022, tại nhà ông Nguyễn Trọng Hùng sinh năm 1962 trú tại: Thôn Kim Bài, thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, bị cáo Ng V Đ đã có hành vi dùng tay ôm kẹp cổ Nguyễn Trọng Dũng, còn bị cáo Ph M Ph có hành vi dùng 2 tay ôm ngang bụng Dũng không chế lời, đẩy Dũng từ trong phòng ra ngoài sảnh tầng 2. Trong lúc các bị cáo Đồng, Phương đang không chế đẩy Dũng thì bị cáo Đồng đã dùng chân phải chặn, ngáng vào sau hai chân của Dũng và quật ngã Dũng xuống sàn nhà, và tiếp tục ghì Dũng xuống nền nhà, khiến Dũng bị gãy xương cẳng chân trái, tổn hại **19%** sức khỏe. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm

phạm đến sức khỏe của anh **Nguyễn Trọng Dũng** làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức pháp luật nhưng không có ý thức tu dưỡng nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo.

Khi Quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền cho bị hại tại cơ quan Thi hành án nhưng bị hại vẫn không đồng ý. Bị hại có một phần lỗi, gây lên vụ án này, gây ức chế cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định theo các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã Quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm có nhiều tình tiết mới, nên không có căn cứ để tăng hình phạt đối với bị cáo Ph M Ph, có tình tiết giảm nhẹ mới đối với bị cáo **Ng V Đ** như đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục toàn bộ trách nhiệm dân sự theo Quyết định của bản án sơ thẩm, tiền án phí hình sự, dân sự vụ án đồng phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không bị tình tiết nặng, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình có công với cách mạng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đối chiếu với quy định của pháp luật bị cáo Đồng có đủ điều kiện được cải tạo ngoài xã hội không nhất thiết phải cách ly bị cáo Ph M Ph. Bị cáo Ng V Đ ra khỏi đời sống xã hội vẫn đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về yêu cầu đòi tăng bồi thường:

Anh **Nguyễn Trọng Dũng** yêu cầu những người đã đánh gây thương tích cho anh, phải bồi thường tổng số tiền là: 332.089.000 đồng.

Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét các hóa đơn chứng từ cần được chấp nhận theo quy định của pháp luật buộc các bị cáo phải bồi thường cho anh Dũng như sau:

- Tiền chi phí điều trị và tiền thuốc theo hóa đơn là: 30.720.646 đồng.
- + Hóa đơn Biên lai thanh toán viện phí ngày 23/12/2022 tại Bệnh viện Quân y 103 là: 18.363.148 đồng
- + Hóa đơn Tiền thuốc ngày 10/12/2022 tại Bệnh viện Quân y 103: 171.880 đồng.
- + Hóa đơn Tiền thuốc ngày 10/12/2022 tại Bệnh viện Quân y 103: 491.380 đồng.
- + Hóa đơn Tiền thuốc và vật tư theo phiếu thu ngày 10/12/2022 tại Bệnh viện Quân y 103: 537.340 đồng.

+ Hóa đơn Tiền thuốc ngày 12/12/2022 tại Bệnh viện Quân y 103: 2.987.616 đồng.

+ Hóa đơn Tiền thuốc ngày 11/12/2022 tại Bệnh viện Quân y 103: 1.774.962 đồng.

+ Hóa đơn Tiền thuốc ngày 16/12/2022 tại Bệnh viện Quân y 103: 4.046.400 đồng.

+ Hóa đơn Tiền thuốc ngày 16/12/2022 tại Bệnh viện Quân y 103: 2.309.220 đồng.

+ Tiền đăng ký khám bệnh theo hóa đơn ngày 10/12/2022: 38.700 đồng.

- Tiền taxi đi lại 2 lượt: 1.000.000 đồng.

- Tiền xe lăn, nạng, dụng cụ hỗ trợ tập đi cho người bệnh: 5.000.000 đồng.

- Mua đồ sơ cứu tại nhà: 300.000 đồng

- Công người chăm sóc 1 tháng (vợ chăm sóc, làm lao động tự do) x 300.000 đồng = 9.000.000 đồng.

- Bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 20.000.000 đồng.

- Dịch vụ truyền giảm đau tại bệnh viện: 3.000.000 đồng

- Mua đồ sinh hoạt cá nhân tại Bệnh viện: 1.000.000 đồng

- Chi phí mổ rút đinh: 30.000.000 đồng.

Tổng số là: **100.000.000 đồng** (một trăm triệu) là có căn cứ cần chấp nhận buộc các bị cáo phải bồi thường.

Bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần do các bên không thỏa thuận được nên căn cứ tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Dũng là 19%, đã xem xét mức bồi thường là 15 tháng lương cơ sở là: $15 \times 1.490.000 \text{ đồng} = 22.350.000 \text{ đồng}$. Tổng cộng các bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trọng Dũng là 122.350.000 đồng. Bị cáo Ph M Ph đã tự nguyện nộp 50.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai được đối trừ vào số tiền phải bồi thường là có căn cứ. Trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo Ng V Đ đã tự nguyện nộp 50.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai được đối trừ vào số tiền phải bồi thường là có căn cứ.

Các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai, Điều tra viên, Thẩm phán xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới, nên không có căn cứ để cho rằng Cơ quan điều tra, Tòa án vi phạm tố tụng nên không có căn cứ cho rằng bỏ lọt tội phạm theo kháng cáo của bị hại Nguyễn Trọng Dũng.

Đối với bị cáo Ph M Ph, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Phương được cải tạo ngoài xã hội là đã thể hiện tính nhân đạo và phù hợp với các tình tiết của vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Ng V Đ nhận tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới cho bị cáo Đồng được cải tạo ngoài xã hội là đúng pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo phải bồi thường thêm đối với bị hại là anh Nguyễn Trọng Dũng bằng 15 tháng lương cơ bản để bù đắp tổn thất tinh thần, tiền không lao động được trong thời gian nằm viện là phù hợp.

3. **Về án phí:** Do kháng cáo của bị cáo và bị hại được chấp nhận lên không phải chịu án phí hình sự và phải sửa lại án phí dân sự theo quy định của pháp luật, bị hại không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Các điểm a,b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại **Nguyễn Trọng Dũng** về yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo và bỏ lọt tội phạm. Chấp nhận kháng cáo của bị hại về yêu cầu tăng bồi thường dân sự.

II. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2023/HS-ST ngày 25/08/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội về Quyết định hình phạt và Trách nhiệm dân sự.

1. Tuyên bố các bị cáo **Ng V Đ, Ph M Ph** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Ng V Đ** 15 (Mười năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ng V Đ cho Ủy ban nhân dân xã Phương Dục, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 134; Các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Ph M Ph** 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ph M Ph cho Ủy ban nhân dân xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự. Buộc các bị cáo Ng V Đ và Ph M Ph phải liên đới bồi thường cho anh **Nguyễn Trọng Dũng** với tổng số tiền Dũng là 122.350.000 đồng. (Một trăm hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trọng Dũng số tiền 61.175.000 đồng (Sáu mươi một triệu một trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

Xác nhận bị cáo **Ph M Ph** đã nộp số tiền 50.000.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2020/ 0041742 ngày 24/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Dũng số tiền còn lại là **11.175.000** đồng.

Xác nhận bị cáo **Ng V Đ** đã nộp số tiền 50.000.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2020/ 0041533 ngày 31/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Dũng số tiền còn lại là **11.175.000** đồng.

Anh Nguyễn Trọng Dũng được làm thủ tục nhận hai khoản tiền nêu trên.

Trường hợp được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

III. Về án phí: Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo không phải tiền án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo phải chịu tiền án phí dân sự theo mức bồi thường mới. Mỗi bị cáo phải chịu 3.000.000 đồng (Ba) triệu đồng. Xác nhận bị cáo Ng V Đ đã nộp 2.700.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và tiền án phí hình sự sơ thẩm, theo Quyết định của bản án sơ thẩm, theo biên lai thu số: AA/2020/ 0041775 ngày 02/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai. Bị cáo Ng V Đ còn tiếp tục phải nộp 500.000 đồng án phí dân sự còn thiếu.

IV. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 08/11/2023./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận huyện Thanh Oai;
- VKSND huyện Thanh Oai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND huyện Thanh Oai;
- Cục; Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.
- UBND các xã, huyện như trên.
- Bị hại; Các bị cáo; Lưu HS, VP;

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- TAND huyện Thanh Trì;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì;
- UBND xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì;
- Bị hại; Bị cáo; lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- TAND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Khương Đình, quận Thanh Xuân..
- Bị hại.
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thành